



QUYẾT ĐỊNH HÌNH QUYẾT TOÁN DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
(Đến hết ngày 30/9/2026)
(Kèm theo Báo cáo số 594BC-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Sơn Mai)

ĐVT: Tỷ đồng

ST T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công (Tháng /năm)	Thời gian nghiệm thu bàn giao đưa vào SD (Tháng/n ăm)	Giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu	Giá trị phê duyệt quyết toán	Vốn kế hoạch đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Vốn đã giải ngân		Vốn đầu tư công còn lại phải bố trí đến thời điểm báo cáo so với giá trị quyết toán được duyệt hoặc giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu					Thời gian chậm lập báo cáo QT so với quy định (tháng)	Thời gian chậm thẩm tra quyết toán so với quy định (tháng)	Thời gian chậm phê duyệt quyết toán so với quy định (tháng)	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ quyết toán
				Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương					Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương	Tổng số	Trong đó:									
													NS trung ương	NS tỉnh	NS cấp xã	Khác						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
I	Dự án đã được phê duyệt quyết toán			17.250				16.719	16.715	16.453	0.000	16.310	0.000	0.000	0.000	0.000	0.270	0.000				
1	Dự án: Bê tông hóa đường từ nhà bà Trị đến đồng ruộng Gò Nay, thôn Gò Tranh	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.900		05/2025	06/2025	0.893	0.893	0.893		0.893					0.000					
2	Dự án: Bê tông hóa đường từ nhà ông Lũy đến Sông Phước Giang	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.540		04/2025	06/2025	0.534	0.534	0.534		0.534					0.000					
3	Dự án: Nâng cấp kênh mương nội đồng Gò Nay, thôn Gò Tranh	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.500		05/2025	06/2025	0.493	0.493	0.4796		0.480					0.014					
4	Dự án: Bê tông hóa đường từ Nghĩa trang nhân dân Diên Sơn - núi Hòn Bà	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.550		04/2025	05/2025	0.543	0.543	0.523		0.523					0.021					
5	Dự án: Bê tông hóa đường và rãnh thoát nước dọc, thôn Lạc Sơn	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.700		04/2025	06/2025	0.693	0.693	0.693		0.693					0.000					
6	Dự án: Nâng cấp đường Yên Ngựa - Gò Tranh	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.600		05/2025	06/2025	0.593	0.593	0.570		0.570					0.022					
7	Dự án: Đường từ nhà ông Thầy đến đất ông Quân, thôn Biều Qua	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.800		04/2025	06/2025	0.793	0.793	0.793		0.793					0.000					
8	Dự án: Bê tông hoá đường đường GTNT - Thôn Biều Qua	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.630		05/2025	06/2025	0.605	0.605	0.605		0.605					0.000					
9	Dự án: Bê tông hóa đường Hóc Non, thôn Yên Ngựa	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.800		05/2025	06/2025	0.793	0.793	0.793		0.793					0.000					
10	Dự án: Bê tông hóa đường từ nhà ông Bể đến đập Đồng Tre, thôn Diên Sơn	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.880		05/2025	06/2025	0.873	0.873	0.836		0.836					0.037					

ST T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công (Tháng /năm)	Thời gian nghiệm thu bàn giao đưa vào SD (Tháng/n ăm)	Giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu	Giá trị phê duyệt quyết toán	Vốn kế hoạch đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Vốn đã giải ngân		Vốn đầu tư công còn lại phải bố trí đến thời điểm báo cáo so với giá trị quyết toán được duyệt hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu					Thời gian chậm lập báo cáo QT so với quy định (tháng)	Thời gian chậm thẩm tra quyết toán so với quy định (tháng)	Thời gian chậm phê duyệt quyết toán so với quy định (tháng)	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ quyết toán	
				Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương					Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương	Tổng số	Trong đó:										
													NS trung ương	NS tỉnh	NS cấp xã	Khác							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
11	Dự án: Chinh trang đường từ Trường mầm non Long Sơn đến nhà văn hóa xã	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.400		05/2025	07/2025	0.394	0.394	0.382		0.382					0.012						
12	Dự án: Bê tông hóa đường xuống đồng Hồ Nghệ, thôn Sơn Châu	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.600		04/2025	06/2025	0.593	0.593	0.570		0.570					0.023						
13	Dự án: Xây dựng đập Hồ Lam, Yên Ngựa	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.560		04/2025	07/2025	0.544	0.544	0.544		0.514					0.000						
14	Dự án: Nâng cấp đường Long Sơn - Long Mai qua Đèo Chân (đoạn từ cầu Mương Súng đến Biều Qua) (bao gồm công trình điều chỉnh bổ sung)	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	3.450		05/2025	05/2025	3.420	3.420	3.279		3.279					0.141						
15	Dự án: Nâng cấp kênh mương nội đồng Ruộng Thủ	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	0.840		05/2025	06/2025	0.827	0.827	0.827		0.822					0.000						
16	Dự án: Nâng cấp, sửa chữa đường Long Sơn – Long Mai qua đèo Chân (đoạn từ cầu sông Phước Giang đến cầu Mương Súng)	UBND xã Long Sơn (Cũ)	C	1.000		05/2025	06/2025	0.997	0.993	1.000		0.982					0.000						
17	Xây dựng cầu Ba Suối thôn, Yên Ngựa	UBND xã Sơn Mai	C	3.500		07/2025	12/2025	3.131	3.131	3.131		3.042					0.000						
II	Dự án đã nộp hồ sơ quyết toán, chưa được phê duyệt quyết toán							0.832	0.832	0.427	0.000	0.427	0.000	0.000	0.000	0.000	0.404						
1	Dự án: Xây dựng đập và kênh mương Ruộng Men	UBND xã Sơn Mai	C	0.850		6/2026	7/2026	0.832	0.832	0.427		0.427					0.404						
III	Dự án đã hoàn thành, chưa nộp hồ sơ quyết toán				3.400	0.000	0.000	0.000	3.400	0.000	1.896	0.000	1.896	0.000	0.000	0.000	0.000	1.504					
1	Dự án: Cống qua đường từ nhà ông Hiền qua Hóc Tín	UBND xã Sơn Mai	C	1.200		5/2026	8/2026	1.200		0.608		0.608					0.592						
2	Dự án: Sửa chữa Kênh mương Mai Lãnh Hạ	UBND xã Sơn Mai	C	0.600		5/2026	8/2026	0.600		0.294		0.294					0.305						
3	Dự án: Đường từ Đập Ba Suối đi Hồ Lam	UBND xã Sơn Mai	C	1.200		5/2026	8/2026	1.200		0.608		0.608					0.592						

ST T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công (Tháng /năm)	Thời gian nghiệm thu bàn giao đưa vào SD (Tháng/n ăm)	Giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu	Giá trị phê duyệt quyết toán	Vốn kế hoạch đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Vốn đã giải ngân		Vốn đầu tư công còn lại phải bố trí đến thời điểm báo cáo so với giá trị quyết toán được duyệt hoặc giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu					Thời gian chậm lập báo cáo QT so với quy định (tháng)	Thời gian chậm thẩm tra quyết toán so với quy định (tháng)	Thời gian chậm phê duyệt quyết toán so với quy định (tháng)	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ quyết toán
				Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương					Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương	Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương	Trong đó:								
														NS trung ương	NS tỉnh	NS cấp xã	Khác					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
4	Dự án: Bê tông hóa đường từ ngã 3 nhà ông Đình Chiêu đến xóm Gò Chè trên	UBND xã Sơn Mai	C	0.800		5/2026	8/2026	0.800		0.451		0.451					0.349					
5	Dự án: Mở rộng công viên cây xanh xã (Từ công viên cũ thôn Sơn Châu lên cầu Long Sơn)	UBND xã Sơn Mai	C	0.800		5/2026	8/2026	0.800		0.542		0.542					0.258					

* Ghi chú:

- Ở cấp xã: Mục I, II gồm tất cả các dự án do cấp xã thẩm tra, phê duyệt quyết toán, Mục III gồm tất cả các dự án thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã (kể cả các dự án do Sở Tài chính thẩm tra);
- Cột 7, 8: **Ghi cụ thể thời gian tháng, năm.**
- Cột 15 đến cột 19: Chỉ báo cáo vốn đầu tư công còn lại chưa được bố trí đến thời điểm báo cáo.
- Các dự án **chậm lập báo cáo QT, chậm thẩm tra, chậm phê duyệt QT** phải **kèm theo biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng, phiếu giao nhận hồ sơ.**